

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**
Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày: 16/01/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Rung K’Nhon**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà: **Phạm Thị Ngũ**

+ Ông: **Trần Đức Phát**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa : Bà **Hoàng Thị Thanh** –Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa: Ông **Trương Văn Dương** – Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đam Rông. Tòa án nhân dân huyện Đam Rông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:27/2018/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Trung T.** Sinh năm: 1982. Tại: Thái Bình. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 1, xã V, thành phố T, tỉnh T. Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Hoàng Duy T, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1955. Vợ, con: Chưa có. Anh, em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1988, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 16/8/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/10/2018 , hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đam Rông, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

Hoàng Văn T ; Sinh năm: 1991

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

** Người có nghĩa vụ liên quan:*

- Họ và tên: Bùi Văn H – Sinh năm: 1997

Trú tại: Thôn E, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Trung T là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và nơi cư trú ổn định. Tháng 8/ 2018, Thông đến làm thuê cho ông Hoàng Văn K, sinh năm 1969; Trú tại Thôn E, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng được gần 02 tháng thì nghỉ việc. Từ đó T biết rõ về gia đình ông K. Khoảng 17 giờ ngày 20/10/2018, khi nhìn thấy vợ chồng ông K đi ra khỏi nhà, T nảy sinh ý định vào nhà ông K để trộm cắp tài sản. Sau đó, T lén lút bí mật đi vào sân nhà ông K thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 49C1-027.30 đang dựng trước hiên nhà. T quan sát không có người trông coi nên tiến lại dắt xe ra tỉnh lộ 722, hướng về nhà thờ Đ. Đi được khoảng 200m, T dừng lại dùng tay bẻ phần yếm xe bên phía ổ khóa và nối dây điện để nổ máy nhưng không được. T tiếp tục dắt xe xuống tiệm sửa xe của anh Bùi Văn H, sinh năm 1997, trú tại Thôn E, xã Đ, rồi nói với H là bị mất chìa khoá xe để nhờ anh H nối dây điện và nổ máy. Sau khi nổ được máy, T điều khiển xe theo đường 135 qua xã S, huyện R. Đến sáng ngày 21/10/2018 T tiếp tục điều khiển xe trộm cắp được qua xã Q, huyện G, tỉnh Đắk Nông để tìm nơi tiêu thụ thì bị Công an bắt giữ.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra – công an huyện Đam Rông đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu- đỏ- đen bạc mang BKS 49C1-027.30, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Văn T (con trai của ông Hoàng Văn K). Cơ quan CSĐT đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Văn T, anh T không có yêu cầu gì thêm. Đối với phần yếm xe bị T bẻ gãy và vứt bỏ, Cơ quan điều tra đã lập biên bản truy tìm nhưng không thu giữ được.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 32 ngày 24/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đam Rông, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 49C1- 027.30 có giá trị còn lại là 7.752.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 01/QĐ-KSĐT ngày 19/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, để xét xử Hoàng Trung T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã truy tố, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Người bị hại không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Trung T phạm tội trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Hoàng Trung T từ 09 đến 12 tháng tù giam.

Về vật chứng vụ án: xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên: Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã ra quyết định phân công điều tra viên, kiểm sát viên tiến hành các hoạt động điều tra, truy tố theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Để có tiêu xài cá nhân, bị cáo Hoàng Trung T đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu về tài sản, lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô Wave RSX của ông Hoàng Văn T trị giá 7.752.000đ, khi đang trên đường mang đi bán lấy tiền tiêu sài thì bị bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau: Lời khai nhận tội của bị cáo tại các bản cung; Lời khai của người bị hại, người có nghĩa vụ liên quan; Bản kết luận định giá tài sản thiệt hại số 32 ngày 24/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đam Rông, cùng các tài liệu chứng khác có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Trung T đã phạm tội trộm cắp tài sản. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, biến tài sản của người khác thành tài sản của mình rồi đem đi bán lấy tiền. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân, làm cho người dân không yên tâm làm ăn. Vì vậy cần áp dụng mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức để giáo dục bị cáo biết tôn trọng kỷ cương pháp luật, trở thành người tốt và người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên xét nhân thân bị cáo là dân lao động, nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế; Tài sản trộm cắp đã được thu hồi trao trả lại cho chủ sở hữu, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự

3].Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại anh Hoàng Văn T vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án anh T đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4]. Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô mang BKS 49C1-027.30 nhãn hiệu Honda Wave RSX là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn T. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Hoàng Văn T là chủ sở hữu hợp pháp. Xét thấy việc ra quyết định xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét lại.

5]. Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Hoàng Trung T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Trung T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trung T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2018.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Hoàng Trung T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/01/2018), riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh LD;
- VKSND huyện Đam Rông;
- Chi Cục THADS huyện Đam Rông;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đam Rông;
- Bị cáo, Các đương sự khác;
- Lưu bộ phận.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Rung K’Nhon